

Bản án số: 65/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-12-2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trịnh Thị Yên

2. Ông Mai Đăng Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa:

Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 212/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXX-ST, ngày 03 tháng 11 năm 2022, giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hà - Sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn 5, xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2/ Bị đơn: Anh Mai Văn Phong - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 9, xã Nga An, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 12/9/2022 và bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hà trình bày: chị và anh Phong kết hôn với nhau vào ngày 27/11/2017, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga An cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do tính tình vợ chồng không còn hòa hợp, thường xuyên cãi cọ, vợ chồng không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/2019 đến nay. Trong thời gian sống ly thân, chị và anh Phong không còn quan tâm đến nhau. Chị xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì, chị đề nghị được ly hôn anh Phong theo quy định; về con: vợ chồng có 01 con chung là Mai Thị Huyền Trang, sinh ngày 14/01/2018. Sau ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con; không yêu cầu anh Phong cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản: vợ chồng không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Mai Văn Phong trình bày: Về hôn nhân: anh thống nhất như ý kiến chị Hà về ngày tháng năm kết hôn, cơ sở việc kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ

chồng sống không còn hạnh phúc vì nhiều lý do. Năm 2019, anh vi phạm pháp luật nên phải đi chấp hành án. Ngày 31/5/2021, anh được trở về địa phương nhưng cuộc sống chung của vợ chồng không thể hàn gắn được. Nay chị Hà đề nghị ly hôn, anh nhất trí. Về con: anh đồng ý lời trình bày của chị Hà về con chung. Nếu ly hôn, anh đồng ý để chị Hà được nuôi cháu Trang; về cấp dưỡng nuôi con: chị Hà không yêu cầu, anh nhất trí. Về tài sản, nợ chung: vợ chồng không có tài sản chung và nợ gì nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Phong vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Phong đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Hà vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu; Đối với bị đơn anh Phong được Tòa án triệu tập họp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Phong.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của BLTTDS quy định; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hà, cho chị Hà được ly hôn anh Phong. Về con: giao cháu Mai Thị Huyền Trang, sinh ngày 14/01/2018 cho chị Hà trực tiếp nuôi dưỡng; anh Phong không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: chị Hà phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đương sự đã trình bày, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hà và anh Mai Văn Phong kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Theo các đương sự trình bày trong cuộc sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, đã sống ly thân. Chị Hà yêu cầu ly hôn, anh Phong thừa nhận vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, sống ly thân nên anh đồng ý ly hôn.

Xét thấy cuộc sống chung của chị Hà và anh Phong đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Hà, cho chị Hà được ly hôn anh Phong là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Mai Thị Huyền Trang, sinh ngày 14/01/2018. Sau ly hôn, chị Hà và anh Phong đều thống nhất để cháu Trang cho chị Hà trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phong không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Hà không yêu cầu.

Qua xác minh tại UBND xã Nga An thì hiện tại cháu Trang đang học tại trường mầm non xã Nga An. Tuy nhiên, cháu còn nhỏ, là con gái, anh Phong cũng đồng ý để cháu Trang cho chị Hà nuôi dưỡng. Vì vậy, giao cháu Trang cho chị Hà nuôi dưỡng là phù hợp thực tế và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Hà phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hà, cho chị Hà được ly hôn anh Mai Văn Phong.

2. Về con: Giao cháu Mai Thị Huyền Trang, sinh ngày 14/01/2018 cho chị Hà trực tiếp nuôi dưỡng; anh Phong không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hà phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0015072 ngày 12/9/2022 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Hà đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Chị Hà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Phong có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Đăng Ninh

Trịnh Thị Yến

Lê Thị Huệ

